

Số: /SGDDĐT-KHTC  
V/v hướng dẫn tạm thời thực hiện  
thu, chi và quản lý học phí  
năm học 2023-2024

Ninh Bình, ngày tháng 10 năm 2023

Kính gửi:

- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT;
- Trường Phổ thông thực hành Sư phạm Tràng an.

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục (Sau đây gọi là Nghị định số 81/2021/NĐ-CP);

Căn cứ Văn bản số 5459/BGDĐT-KHTC ngày 02/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2023-2024; Văn bản số 781/UBND-VP6 ngày 04/10/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2023-2024.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tạm thời việc thu, chi và quản lý học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm học 2023-2024 như sau:

### I. Mức học phí và vùng để áp dụng mức học phí

#### 1. Mức học phí:

Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng

Cấp học	Vùng Thành thị	Vùng Nông thôn	Vùng dân tộc thiểu số và miền núi
1. Mầm non			
- Nhà trẻ	135.000	85.000	57.000
- Mẫu giáo	113.000	73.000	51.000
2. Trung học cơ sở	107.000	57.000	39.000
3. Trung học phổ thông	130.000	85.000	51.000
4. GDTX cấp THPT	130.000	85.000	51.000

2. Vùng áp dụng mức thu học phí: Thực hiện theo Nghị quyết số 104/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về

việc Quyết định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

- Vùng thành thị: Học sinh có đăng ký thường trú tại các phường của thành phố Ninh Bình và thành phố Tam Điệp;

- Vùng nông thôn: Học sinh có đăng ký thường trú tại các xã, thị trấn của các huyện (trừ các xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi của huyện Nho Quan) và các xã của thành phố Ninh Bình, thành phố Tam Điệp;

- Vùng dân tộc thiểu số và miền núi: Học sinh có đăng ký thường trú tại các xã: Thạch Bình, Văn Phương, Yên Quang, Cúc Phương, Kỳ Phú, Phú Long, Quảng Lạc của huyện Nho Quan.

## **II. Công tác tổ chức thu học phí**

1. Học phí được thu định kỳ hàng tháng, nếu cha mẹ học sinh, học viên tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Đối với cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập học phí được thu tối đa 9 tháng/năm học, đối với cơ sở giáo dục thường xuyên học phí được thu theo số tháng thực học.

2. Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thu học phí và nộp học phí vào tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để quản lý và sử dụng. Khi thu học phí phải viết hoá đơn tài chính theo quy định hiện hành.

3. Thực hiện thu học phí theo hình thức thanh toán không dùng tiền mặt theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 952/SGDĐT-KHTC ngày 12/7/2022 về việc hướng dẫn thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

## **III. Quản lý và sử dụng học phí**

1. Tạo nguồn cải cách tiền lương:

- Học phí học kỳ I năm học 2023-2024: Các đơn vị sử dụng tối thiểu 40% số chênh lệch thu lớn hơn chi (sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước) để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định tại Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

- Học phí học kỳ II năm học 2023-2024: Các cơ sở giáo dục thực hiện trích tối thiểu 40% số thu được để lại để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập,

2. Các cơ sở giáo dục phải mở sổ kế toán theo dõi, hạch toán khoản thu, chi học phí theo quy định hiện hành; thực hiện công khai theo quy định của pháp luật; thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin và tài liệu cung cấp.

**IV. Chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và ngoài công lập:** Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

Sở Giáo dục và Đào tạo giao Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và các cơ sở giáo dục khác trên địa bàn thực hiện thu, chi và quản lý học phí theo đúng hướng dẫn này.

Trên đây là hướng dẫn tạm thời việc thu, chi và quản lý học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm học 2023-2024. Khi có văn bản hướng dẫn chính thức của cấp có thẩm quyền, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể sau./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Lãnh đạo HĐND tỉnh;
  - UBND tỉnh;
  - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
  - Ban VHXH, HĐND tỉnh;
  - Các Sở: Tài chính; LĐTB&XH
  - UBND các huyện, TP;
  - Trường Đại học Hoa Lư;
  - Các đ/c Lãnh đạo Sở;
  - Các phòng thuộc Sở;
  - Công Thông tin điện tử của Sở GDĐT;
  - Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
  - Lưu VT, KHTC.
- } (để báo cáo)
- } (để phối hợp)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Bùi Thị Khuyên**